

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 318/2022/HS-ST  
Ngày 18-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Châm

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hồ Sỹ Tiến

Ông Hà Văn Trường

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Văn Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 258/2022/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 325/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022; Thông báo dời thời gian xét xử số 21/2022/TB-TA ngày 24/10/2022 đối với các bị cáo:

**1. Phan Ngọc Huyền C**, sinh năm 1978 tại tỉnh Bình Dương; Hộ khẩu thường trú: ..... đường L, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở trước khi bị bắt: ..... đường L, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không, Trình độ học vấn: 11/12; Cha: Phan Văn D; Mẹ: Trần Thị Kim H; Chồng: Võ Minh T; Con: có 02 người con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/4/2022. Hiện tạm giam ở tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu. Có mặt.

**2. Đặng Thị H**, sinh năm 1978, Nơi sinh: tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú và chỗ ở trước khi bị bắt: ... đường Y, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không, Trình độ học vấn: 0/12; Cha nuôi: Nguyễn Tiến Q; Mẹ nuôi: Lục Thị Thanh M.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/6/2022. Hiện tạm giam ở tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu. Có mặt.

*Bị hại:* Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại – Dịch vụ - Đầu tư - Tổng hợp H (gọi tắt: Công ty HH).

Người đại diện: Ông Hoàng Anh D, sinh năm 1976; Địa chỉ: ..... đường L, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào ngày 26/12/2020, ông Hoàng Anh D, đại diện Công ty HH tại Công ty của mình ký kết hợp đồng mua bán xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 72C2-340.75 giữa ông Hoàng Anh D với Phan Ngọc Huyền C, theo giá hợp đồng thỏa thuận mua bán chiếc xe mô tô trên là 25.000.000 đồng. Tại thời điểm mua bán xe C cung cấp cho ông Dũng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 72C2-340.75 nêu trên. Sau khi ký kết hợp đồng mua bán xe mô tô, C đã nhận được số tiền 25.000.000 đồng từ Công ty HH, đồng thời tại thời điểm trên C tiếp tục thuê lại chiếc xe mô tô biển số 72C2-340.75 để làm phương tiện đi lại. Đến ngày 12/04/2021, tại Công ty HH ông Dũng ký kết với C hợp đồng mua bán xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 72C2-398.24 với giá thỏa thuận mua bán chiếc xe mô tô nêu trên là 25.000.000 đồng. C cung cấp cho ông Dũng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 72C2-398.24. Sau khi ký kết hợp đồng mua bán xe mô tô thì C nhận được số tiền 25.000.000 đồng như đã thỏa thuận trước đó, đồng thời tại thời điểm trên C tiếp tục thuê lại xe mô tô biển số 72C2-398.24 để làm phương tiện đi lại.

Trong ngày 26/11/2020, Công ty HH có ký kết hợp đồng mua bán xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển số 72C2 – 190.05 giữa ông Hoàng Anh D với Đặng Thị H, giá thỏa thuận mua bán chiếc xe mô tô trên là 25.000.000 đồng. Tại thời điểm mua bán, H có cung cấp cho ông Dũng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển số 72C2-190.05. Sau khi ký kết hợp đồng thì H đã nhận được số tiền 25.000.000đ đồng theo thỏa thuận, đồng thời tại thời điểm trên H tiếp tục thuê lại xe mô tô này để làm phương tiện đi lại. Sau đó, ngày 15/3/2021, tại Công ty HH ông Dũng tiếp tục ký kết hợp đồng mua bán xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision; biển số 72C2-388.00 với H, giá thỏa thuận mua bán chiếc xe mô tô này là 27.000.000 đồng. Sau đó, H giao cho ông Dũng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision; biển số 72C2-388.00 đồng và H đã nhận được số tiền 27.000.000 đồng từ Công ty HH theo thỏa thuận. Sau đó, H tiếp tục thuê lại xe mô tô này để làm phương tiện đi lại.

Quá trình thuê xe để sử dụng do C, H không đóng tiền phí thuê xe nên ông Dũng đã nhiều lần liên lạc để yêu cầu C và H trả lại những chiếc xe mô tô đã thuê của mình cho công ty nhưng C và H đã cố tình né tránh không trả lại tài sản cho Công ty HH. Vì vậy, ông Dũng đã đại diện Công ty HH đến cơ quan Công an để trình báo toàn bộ sự việc như trên.

Tại Cơ quan CSĐT, Phan Ngọc Huyền C khai nhận: Với mục đích chiếm đoạt tài

sản mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thông qua mạng xã hội facebook C thuê người làm giả 02 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 72C2-340.75 và 72C2-398.24 nêu trên đem những chiếc xe mô tô cùng giấy tờ giả đi bán cho Công ty HH để lấy tiền tiêu xài. Sau khi bán những chiếc xe trên cho Công ty HH thì C tiếp tục thuê lại 02 chiếc xe mô tô này rồi mang 02 xe đi bán cho người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng số tiền Phan Ngọc Huyền C đã chiếm đoạt của Công ty HH là 50.000.000 đồng.

Ngoài thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo C còn khai nhận thông qua mạng xã hội facebook, C thuê người làm giả giúp cho Đặng Thị H 02 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô có biển số 72C2-190.05; 72C2-388.00 giả mục đích để Đặng Thị H đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Tại Cơ quan CSĐT Đặng Thị H khai nhận: Với mục đích chiếm đoạt tài sản mang đi bán lấy tiền tiêu xài nên H đã nhờ C làm giả 02 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 72C2-190.05 và 72C2-388.00 nêu trên. Sau đó, H đem 02 chiếc xe mô tô này cùng giấy chứng nhận đăng ký xe giả đi bán cho Công ty HH để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, H dùng thủ đoạn thuê lại 02 xe trên để đi lại rồi mang 02 xe đi bán cho người khác (không rõ lai lịch) lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng số tiền H đã chiếm đoạt của Công ty HH là 52.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 65/KL-KTHS-TL đề ngày 03/6/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

- Hình dấu tròn màu đỏ ghi chữ “Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Công an thành phố Vũng Tàu” và chữ ký trên thẻ màu vàng, trên thẻ thể hiện nội dung: Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000720, tên chủ xe Phan Ngọc Huyền C; Địa chỉ: 165/13A Lê Lai, Phường 1, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda; số loại: Vision; Biển kiểm soát 72C2-398.24 không phải do một người ký ra và hình dấu được làm giả bằng phương pháp in phun màu.

- Hình dấu tròn màu đỏ ghi chữ “ Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Công an thành phố Vũng Tàu” và chữ ký trên thẻ màu vàng, trên thẻ thể hiện nội dung: Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 72000536, tên chủ xe Đặng Thị H; Địa chỉ: 50A, Yên Bái, Phường 4, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda; số loại: SH Mode; Biển kiểm soát 72C2-388.00 không phải do một người ký ra và hình dấu được làm giả bằng phương pháp in phun màu.

- Hình dấu tròn màu đỏ ghi chữ “ Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Công an thành phố Vũng Tàu” và chữ ký trên thẻ màu xanh, thẻ thể hiện nội dung: Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 074867, tên chủ xe Đặng Thị H; Địa chỉ: 50A Yên Bái, Phường 4, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda; số loại: Lead; Biển kiểm soát 72C2-190.05 không phải do một người ký ra và hình dấu được làm giả bằng phương pháp in phun màu.

- Chữ ký trên thẻ màu xanh, trên thẻ thể hiện nội dung: Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 095375, tên chủ xe Phan Ngọc Huyền C; Địa chỉ: 165/13A Lê Lai, Phường 1, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda; số loại: Vision; Biển kiểm soát 72C-340.75 không phải do một người ký ra.

Tại cơ quan điều tra, Phan Ngọc Huyền C, Đặng Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (BLĐT từ số 133 – 168 C, 172 đến 188 H).

Quá trình điều tra, bị cáo C, H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, về hành vi phạm tội của mình. Cả 02 bị cáo C và H đều đã 02 lần sử dụng giấy đăng ký xe mô tô giả thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản đối với người bị hại anh Hoàng Anh D.

*Về thu giữ xử lý vật chứng:*

- Thu giữ vật chứng: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000720, tên chủ xe Phan Ngọc Huyền C; Địa chỉ: 165/13A Lê Lai, Phường 1, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: Vision, biển số 72C2-398.24; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 72000536, tên chủ xe Đặng Thị H; Địa chỉ: 50A Yên Bái, Phường 4, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: SH Mode, biển số 72C2-388.00; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 074867, tên chủ xe Đặng Thị H; Địa chỉ: 50A Yên Bái, Phường 4, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: Lead biển số 72C2-190.05; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 095375, tên chủ xe Phan Ngọc Huyền C; Địa chỉ 165/13A Lê Lai, Phường 1, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: Vision biển số 72C-340.75. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xác định là tài liệu chứng cứ chuyển theo vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

*Về trách nhiệm dân sự:*

Gia đình của bị cáo Đặng Thị H tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho Công ty HH. Ông Hoàng Anh D (Đại diện công ty HH) có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đặng Thị H và không yêu cầu bồi thường gì thêm; Ông Hoàng Anh D (Đại diện công ty HH) yêu cầu Phan Ngọc Huyền C bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho Công ty HH với số tiền 50.000.000 đồng.

Cáo trạng số: 266/CT-VKSTPVT ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Phan Ngọc Huyền C, về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo điểm c khoản 2 Điều 174 và các điểm b, c, d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự;

- Đặng Thị H, về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo điểm c khoản 2 Điều 174 và các điểm b, c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giữ nguyên lời khai tại cơ quan cảnh sát điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Phan Ngọc Huyền C và Đặng Thị H. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174 và các điểm b, c, d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Ngọc Huyền C:

+ Từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

+ Từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức, tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chịu từ 6 năm đến 7 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174 và các điểm b, c khoản 2 Điều 341; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Thị H:

+ Từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

+ Từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chịu từ 5 năm đến 6 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phan Ngọc Huyền C bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho Công ty HH với số tiền 50.000.000 đồng.

Công ty HH đã nhận đủ tiền bồi thường từ gia đình bị cáo H nên không yêu cầu bồi thường, do đó không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000720, tên chủ xe Phan Ngọc Huyền C; Địa chỉ: .... Đường L, Phường 1, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: Vision, biển số 72C2-398.24; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 72000536, tên chủ xe Đặng Thị H; Địa chỉ: ... đường Y, Phường 4, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: SH Mode, biển số 72C2-388.00; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 074867, tên chủ xe Đặng Thị H; Địa chỉ: .....đường Y, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: Lead biển số 72C2-190.05; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 095375, tên chủ xe Phan Ngọc Huyền C; Địa chỉ .... Đường L, Phường 1, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: Vision biển số 72C-340.75. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xác định là tài liệu chứng cứ chuyên theo vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có tranh luận với Viện kiểm sát, khi nói lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị hại: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo, đại diện Viện kiểm sát thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Công ty HH theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Ngọc Huyền C; Đặng Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Trong thời gian từ cuối năm 2020 đến tháng 4 năm 2021, với mục đích chiếm đoạt tài sản mang đi bán lấy tiền để tiêu xài cá nhân, Phan Ngọc Huyền C đã nhờ người làm giả 02 giấy chứng nhận đăng ký của 02 xe mô tô Honda Vision, biển kiểm soát 72C2-340.75 và Honda Vision biển kiểm soát 72C2-398.24 tên chủ xe là Phan Ngọc Huyền C. Đồng thời, C nhờ người làm giúp Đặng Thị H 02 giấy chứng nhận đăng ký của 02 xe mô tô Honda Lead, biển kiểm soát 72C2-388.00 và Honda Vision biển kiểm soát 72C2-190.05 tên chủ xe là Đặng Thị H.

C và H đã dùng các giấy đăng ký xe giả để ký hợp đồng bán 04 chiếc xe trên cho ông Hoàng Anh D đại diện Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại – Dịch vụ - Đầu tư - Tổng hợp HH rồi giao cho ông Dũng 04 giấy đăng ký xe mô tô giả. Sau khi ký hợp đồng mua bán xe mô tô xong, C và H dùng thủ đoạn giả vờ thuê lại những chiếc xe mô tô này của ông Dũng rồi mang xe và giấy tờ thật đi bán cho người khác lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng số tiền mà C chiếm đoạt của Công ty HH là 50.000.000 đồng và H chiếm đoạt của Công ty HH là 52.000.000 đồng.

Hành vi trên đây của bị cáo Phan Ngọc Huyền C đã phạm vào các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, c, d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi trên đây của bị cáo Đặng Thị H đã phạm vào các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của cơ quan Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, Bị cáo là người đã trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều 02 lần sử dụng giấy đăng ký xe mô tô giả thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là tình tiết tăng nặng thuộc điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đồng phạm và hình phạt: Các bị cáo là đồng phạm nhưng không có sự bàn

bạc, câu kết chặt chẽ, là đồng phạm giản đơn nên cần phân hóa tính chất, hành vi của từng bị cáo để có hình phạt tương xứng. Bị cáo C ngoài việc sử dụng 02 giấy tờ giả để tiện hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tổng số tiền 50.000.000 đồng thì còn nhờ người làm giúp H 02 giấy tờ giả để H thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tổng số tiền 52.000.000 đồng nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo H.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với hành vi mua bán 03 xe mô tô biển số 72C2-340.75, 72C2-388.00, 72C2-398.24 của Doanh nghiệp tư nhân Kim Hiền và 01 xe mô tô biển số 72C2-190.05 của Công ty TNHH Nghĩa giữa 02 doanh nghiệp này với Phan Ngọc Huyền C và Đặng Thị H có hợp đồng trả góp xe máy. Đây là quan hệ giao dịch dân sự không liên quan đến vụ án nêu trên (hiện H đã trả xong tiền mua 02 xe mô tô của Doanh nghiệp tư nhân Kim Hiền và Công ty TNHH Nghĩa) nên CQĐT tách ra không xử lý trong vụ án này là đúng quy định.

Riêng đối tượng làm 04 giấy đăng ký xe mô tô giả cho C và đối tượng mà C, H đã bán 04 xe mô tô này hiện không rõ nhân thân lai lịch, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phan Ngọc Huyền C bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho Công ty HH với số tiền 50.000.000 đồng.

Công ty HH đã nhận đủ tiền bồi thường từ gia đình bị cáo H nên không yêu cầu bồi thường, do đó không xem xét, giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000720, tên chủ xe Phan Ngọc Huyền C; Địa chỉ: ... đường L, Phường 1, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: Vision, biển số 72C2-398.24; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 72000536, tên chủ xe Đặng Thị H; Địa chỉ: .... Đường Y, Phường 4, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: SH Mode, biển số 72C2-388.00; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 074867, tên chủ xe Đặng Thị H; Địa chỉ: .... Đường Y, Phường 4, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: Lead biển số 72C2-190.05; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 095375, tên chủ xe Phan Ngọc Huyền C; Địa chỉ ..... đường L, Phường 1, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: Vision biển số 72C-340.75.

[9]. Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo C phải nộp án phí dân sự trên số tiền có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại – Dịch vụ - Đầu tư - Tổng hợp HH.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

[1]. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174 và các điểm b, c, d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[1.1]. Tuyên bố: Bị cáo Phan Ngọc Huyền C phạm các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

[1.2]. Xử phạt bị cáo Phan Ngọc Huyền C 2 (Hai) năm, 6 (Sáu) tháng tù về tội

“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 3 (Ba) năm, 6 (Sáu) tháng tù về tội “Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung bị cáo Phan Ngọc Huyền C phải chịu là 6 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 4 năm 2022.

[2]. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174 và các điểm b, c khoản 2 Điều 341; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[2.1]. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị H phạm các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

[2.2]. Xử phạt bị cáo Đặng Thị H 2 (Hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 2 (Hai) năm, 6 (Sáu) tháng tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung bị cáo Đặng Thị H phải chịu là 4 (Bốn) năm, 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 4 năm 2022.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phan Ngọc Huyền C bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại – Dịch vụ - Đầu tư - Tổng hợp HH số tiền 50.000.000 đồng.

[4]. Về xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000720, tên chủ xe Phan Ngọc Huyền C; Địa chỉ: ... đường L, Phường 1, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: Vision, biển số 72C2-398.24; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 72000536, tên chủ xe Đặng Thị H; Địa chỉ: .... Đường Y, Phường 4, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: SH Mode, biển số 72C2-388.00; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 074867, tên chủ xe Đặng Thị H; Địa chỉ: .... Đường Y, Phường 4, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: Lead biển số 72C2-190.05; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 095375, tên chủ xe Phan Ngọc Huyền C; Địa chỉ ..... đường L, Phường 1, thành phố Vũng Tàu đối với xe nhãn hiệu: Honda số loại: Vision biển số 72C-340.75.

[5]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[5.1]. Buộc bị cáo Phan Ngọc Huyền C và Đặng Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5.2]. Buộc bị cáo Phan Ngọc Huyền C phải nộp 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp



luật.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PC06; PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Châm**